

KẾ HOẠCH

Thực hiện Kết luận số 11-KL/TW ngày 19/01/2017 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 08-CT/TW ngày 21/10/2011 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với vấn đề an toàn thực phẩm trong tình hình mới

Thực hiện Kế hoạch số 33-KH/TU ngày 18/4/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Sóc Trăng thực hiện Kết luận số 11-KL/TW ngày 19/01/2017 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 08-CT/TW ngày 21/10/2011 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với vấn đề an toàn thực phẩm trong tình hình mới, UBND tỉnh ban hành kế hoạch triển khai thực hiện với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, các tổ chức, đơn vị và toàn xã hội về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc triển khai, thực hiện Kết luận số 11-KL/TW ngày 19/01/2017 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 08-CT/TW ngày 21/10/2011 của Ban Bí thư về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng về an toàn thực phẩm trong tình hình mới.

- Tạo chuyển biến mạnh mẽ trong lãnh đạo, chỉ đạo về an toàn thực phẩm trong tình hình mới đối với các cấp ủy đảng, chính quyền từ tỉnh đến cơ sở, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp, các đoàn thể; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước về an toàn thực phẩm của các cấp chính quyền nhằm tạo sự chuyển biến tích cực về nhận thức, hành động, hành vi về an toàn thực phẩm trong cộng đồng.

2. Yêu cầu

- Tập trung đẩy mạnh tuyên truyền, vận động, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về an toàn thực phẩm, giúp người dân, các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thực hiện đúng pháp luật về an toàn thực phẩm nhằm góp phần quan trọng vào sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân và sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Xác định trách nhiệm và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các Sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và sự phối hợp của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp, các đoàn thể trong việc lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện có hiệu quả Kết luận số 11-KL/TW ngày 19/01/2017 của Ban Bí thư.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Công tác triển khai, quán triệt

- Tổ chức triển khai có hiệu quả Kết luận số 11-KL/TW ngày 19/01/2017 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 08-CT/TW ngày 21/10/2011 của Ban Bí thư, các nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch số 33-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Sóc Trăng, các văn bản chỉ đạo của Trung ương và Tỉnh ủy về an toàn thực phẩm.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt các nội dung tại Chỉ thị 13/CT-TTg ngày 09/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm; gắn với vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu địa phương, đơn vị trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện việc đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn.

2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm: triển khai đồng bộ, kịp thời các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm, tổ chức tập huấn tuyên truyền, hướng dẫn các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm chú trọng, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật đến chủ cơ sở sản xuất và người lao động trong công tác bảo đảm an toàn thực phẩm.

- Phân định rõ trách nhiệm của các ngành chức năng từ tỉnh đến cơ sở trong công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm soát các khâu sản xuất, chế biến, nhập khẩu thực phẩm trước khi đưa ra thị trường tiêu thụ; có biện pháp phù hợp, kiên quyết đấu tranh phòng, chống hàng gian, hàng giả, hàng kém chất lượng đang lưu thông trên thị trường.

- Nâng cao cơ chế phối hợp giữa các sở, ban ngành, ủy ban mặt trận tổ quốc các cấp, chính quyền địa phương và các đoàn thể chính trị xã hội đối với công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm. Thực hiện có hiệu quả quy chế phối hợp giữa các sở, ban, ngành, nhất là giữa 03 ngành: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Công thương và chính quyền địa phương các cấp trong công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm.

- Cùng cố và kiện toàn cơ cấu tổ chức làm công tác an toàn thực phẩm từ tỉnh đến cơ sở. Phát huy vai trò, trách nhiệm của Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh trong việc chỉ đạo, phối hợp triển khai các hoạt động đảm bảo an toàn thực phẩm.

- Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, phẩm chất đạo đức và tinh thần trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm.

3. Xây dựng và phát triển các vùng nguyên liệu sản xuất nông sản thực phẩm an toàn; đẩy nhanh việc triển khai các quy trình, quy chuẩn kỹ thuật tiên tiến trong nông sản, thực phẩm; ứng dụng khoa học, công nghệ cao, công nghệ sinh học vào sản xuất, kinh doanh thực phẩm

- Tổ chức liên kết sản xuất theo chuỗi cung cấp thực phẩm an toàn từ sản xuất nguyên liệu đến chế biến, tiêu thụ; nâng cao chất lượng, chuyển dịch cơ cấu sản phẩm phù hợp với nhu cầu thị trường; quy hoạch, xây dựng và phát triển các vùng sản xuất thực phẩm an toàn, thúc đẩy áp dụng rộng rãi mô hình VietGAP, mô hình GlobalGAP, các mô hình sản xuất an toàn khác và phát triển hệ thống phân phối thực phẩm an toàn.

- Xây dựng các cơ sở, điểm giết mổ gia súc, gia cầm tập trung; tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra hoạt động giết mổ và kinh doanh động vật, sản phẩm động vật. Kiểm soát, quản lý chặt chẽ nguồn gốc thực phẩm vào các chợ đầu mối, chợ tự phát, chợ dân sinh, siêu thị và các tổ chức, cá nhân sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

- Xã hội hóa công tác an toàn thực phẩm, huy động sự tham gia của các lực lượng trong xã hội, nhất là phát huy vai trò của các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội, xã hội - nghề nghiệp, các tổ chức đoàn thể và nhân dân trong việc tham gia bảo đảm chất lượng an toàn thực phẩm. Tạo điều kiện để các thành phần kinh tế tham gia đầu tư, liên doanh, liên kết, chuyên giao công nghệ, ứng dụng khoa học tiên tiến vào sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm an toàn. Xây dựng chính sách khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia bảo đảm an toàn thực phẩm.

4. Đẩy mạnh công tác vận động, tuyên truyền tạo sự chuyển biến thật sự về hành vi an toàn thực phẩm

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông để mọi tổ chức, cá nhân hiểu rõ an toàn thực phẩm là một chính sách xã hội do Nhà nước ban hành nhằm mục đích cải thiện và nâng cao sức khỏe nhân dân.

- Tập trung thông tin, tuyên truyền về vai trò của an toàn thực phẩm trong hệ thống chăm sóc sức khỏe nhân dân và an sinh xã hội, đồng thời nêu rõ nghĩa vụ và quyền lợi của mọi người dân trong việc thực hiện các quy định về an toàn thực phẩm. Đẩy mạnh tuyên truyền về gương tốt, việc tốt cũng như phê phán những hành vi sai trái trong thực hiện các quy định về an toàn thực phẩm.

- Các sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố chủ động phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp, các ngành liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng Luật An toàn thực phẩm thông qua các hình thức phong phú, đa dạng, phù hợp với trình độ dân trí từng đối tượng, từng vùng, nhất là người dân sống ở các khu vực nông thôn. Phát động phong trào rộng khắp và duy trì việc thực hiện các tiêu chí về an toàn thực phẩm, tạo sự chuyển biến căn bản trong sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng hàng hóa bảo đảm an toàn thực phẩm.

- Huy động các cơ quan thông tấn báo chí tham gia trong công tác truyền thông bảo đảm chất lượng an toàn thực phẩm; tạo diễn đàn trao đổi sâu rộng về sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo đúng quy định của pháp luật: giữa nhà quản lý, doanh nghiệp và người tiêu dùng.

- Phát huy mọi nguồn lực, mọi hình thức, phương tiện truyền thông phù hợp để giáo dục, phổ biến các nội dung của Luật an toàn thực phẩm, các văn bản quy

phạm pháp luật của Chính phủ, Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Bộ Công thương các ngành chức năng. Đẩy mạnh công tác xã hội hoá, huy động toàn xã hội tham gia công tác đảm bảo an toàn thực phẩm.

5. Tăng cường thanh tra, kiểm tra

- Tăng cường thanh tra, kiểm soát chặt chẽ việc kinh doanh hóa chất bảo vệ thực vật và vật tư nông nghiệp, bảo đảm sử dụng đúng chất lượng, chủng loại, liều lượng, thời gian cách ly của các loại vật tư nông nghiệp trong trồng trọt, chăn nuôi, bảo quản, chế biến nông sản thực phẩm.

- Thường xuyên giám sát, kiểm tra tồn dư hóa chất độc hại trong nông sản, thủy sản thực phẩm; kiểm soát chặt chẽ giết mổ và vệ sinh thú y, vệ sinh thủy sản; kiểm tra việc thực hiện các quy định bảo đảm điều kiện an toàn thực phẩm trong toàn bộ chuỗi sản xuất.

- Ngăn chặn việc kinh doanh hàng thực phẩm giả, kém chất lượng, quá hạn sử dụng, vi phạm quy định ghi nhãn hàng hóa, có nguồn gốc nhập lậu và gian lận thương mại, hàng thực phẩm vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm.

- Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra chuyên ngành, liên ngành, đột xuất việc chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm đối với các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn.

- Kiên quyết xử lý nghiêm đối với những tổ chức, cá nhân đưa tin sai sự thật, không chính xác về an toàn thực phẩm, nhất là đối với các hành vi vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm, các trường hợp sản xuất, chế biến, bảo quản, vận chuyển, kinh doanh thực phẩm không rõ nguồn gốc, thực phẩm không bảo đảm chất lượng.

- Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Sóc Trăng giám sát các cơ quan chức năng trong việc thực thi pháp luật về an toàn thực phẩm, xử lý nghiêm những trường hợp cơ quan, cán bộ, công chức thiếu trách nhiệm, buông lỏng quản lý an toàn thực phẩm gây tác động tiêu cực đến sản xuất, kinh doanh và làm giảm niềm tin của nhân dân về thực phẩm an toàn.

.III. THỜI GIAN VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Thời gian: 05 năm, giai đoạn 2017 - 2021.

2. Dự toán kinh phí thực hiện:

Nội dung	Giai đoạn 2017 - 2021					Nguồn kinh phí
	2017	2018	2019	2020	2021	
Kinh phí dành cho các hoạt động đảm bảo an toàn thực phẩm	500	550	600	650	650	- Ngân sách trung ương (Dự án An toàn thực phẩm, thuộc Chương trình

						mục tiêu Y tế - Dân số giai đoạn 2016-2020).
Đầu tư trang thiết bị cho công tác chuyên môn, thanh tra về an toàn thực phẩm	780					- Ngân sách địa phương cấp
Phương tiện vận chuyển mẫu thực phẩm, mẫu điều tra ngộ độc thực phẩm (xe bán tải)	830					- Ngân sách địa phương cấp
Tổng kinh phí:	4.560.000.000 đồng					

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương, Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan liên quan tham mưu, đề xuất UBND cơ chế chính sách, xây dựng quy chế phối hợp liên ngành với sở, ngành, địa phương trong việc quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm một cách thiết thực và hiệu quả.

- Chủ trì, phối hợp với sở, ngành liên quan tăng cường tuyên truyền, phổ biến sâu rộng Luật an toàn thực phẩm và các văn bản liên quan về an toàn thực phẩm theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch triển khai hoạt động thông tin giáo dục truyền thông bảo đảm an toàn thực phẩm; đặc biệt tuyên truyền, vận động thay đổi hành vi thực hiện an toàn thực phẩm trong cộng đồng.

- Tăng cường hoạt động thanh tra chuyên ngành, tổ chức thực hiện Kế hoạch hành động số 41/KH-UBND ngày 24/9/2012 của UBND tỉnh về thực hiện Chiến lược quốc gia An toàn thực phẩm giai đoạn 2011 - 2020 và tầm nhìn 2030, tỉnh Sóc Trăng.

- Tập trung chỉ đạo việc nâng cao chất lượng hoạt động bảo đảm an toàn thực phẩm theo hướng chủ động nhằm phát hiện kịp thời, có biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn và khắc phục sự cố về an toàn thực phẩm; truy xuất nguồn gốc thực phẩm, thu hồi và xử lý nghiêm đối với thực phẩm không bảo đảm an toàn theo lĩnh vực được phân công quản lý.

- Đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học, tập trung vào nghiên cứu quy trình sản xuất sản phẩm an toàn; nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ cán bộ, công chức quản lý về lĩnh vực an toàn thực phẩm nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Theo dõi, giám sát, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch; định kỳ sơ kết, tổng kết và báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Triển khai Luật an toàn thực phẩm và các văn bản hướng dẫn thi hành theo chức năng, nhiệm vụ được giao; phối hợp với các sở, ngành liên quan tổ chức triển khai hoạt động thông tin, giáo dục truyền thông bảo đảm an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp.

- Tập trung chỉ đạo việc nâng cao chất lượng hoạt động bảo đảm an toàn thực phẩm, đặc biệt là việc chuyển đổi thực hành trong sản xuất, chế biến, nuôi trồng bảo đảm an toàn thực phẩm. Đẩy nhanh việc triển khai các quy trình, quy phạm kỹ thuật tiên tiến trong sản xuất nông nghiệp, nông sản thực phẩm.

- Tăng cường mở rộng hợp tác, trao đổi kinh nghiệm tập trung những mô hình hay trong sản xuất, chế biến kinh doanh thực phẩm sạch, khuyến khích các tổ chức cá nhân trong và ngoài nước đầu tư tham gia chuyển giao các tiến bộ kỹ thuật. Nghiên cứu đề xuất các giải pháp quản lý đối với hộ sản xuất thực phẩm nhỏ lẻ; biện pháp quản lý hóa chất bảo vệ thực vật, thức ăn chăn nuôi và quy hoạch vùng sản xuất thực phẩm an toàn.

- Tiếp tục tăng cường hoạt động thanh tra, kiểm tra chuyên ngành, kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng hóa chất bảo vệ thực vật, các chất cấm trong chăn nuôi; phát hiện kịp thời, có biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn và khắc phục sự cố về an toàn thực phẩm; truy xuất nguồn gốc thực phẩm, thu hồi và xử lý đối với thực phẩm không bảo đảm an toàn theo lĩnh vực được phân công quản lý.

- Phối hợp các cơ quan liên quan và địa phương tổ chức quản lý thực phẩm theo chuỗi; đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học, tập trung vào nghiên cứu quy trình sản xuất sản phẩm an toàn

- Tăng cường nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức quản lý về lĩnh vực an toàn thực phẩm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

3. Sở Công Thương

- Triển khai, phổ biến sâu rộng Luật an toàn thực phẩm và các văn bản hướng dẫn thi hành theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Tập trung chỉ đạo việc nâng cao chất lượng hoạt động bảo đảm an toàn thực phẩm, đặc biệt là việc quy hoạch các chợ, siêu thị; thực hiện có hiệu quả việc kiểm soát thực phẩm giả, thực phẩm không rõ nguồn gốc xuất xứ lưu thông trên thị trường.

- Chủ động thực hiện các hoạt động thanh tra, kiểm tra chuyên ngành tại các cơ sở sản xuất kinh doanh và tiêu thụ sản phẩm rượu trên địa bàn nhằm có biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn và khắc phục sự cố về an toàn thực phẩm; truy xuất nguồn gốc thực phẩm, thu hồi và xử lý đối với thực phẩm không bảo đảm an toàn theo lĩnh vực được phân công.

- Tăng cường hoạt động tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về chất lượng an toàn thực phẩm. Tăng cường công tác truyền thông, giáo dục ý

thực chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm, nâng cao trách nhiệm và đạo đức kinh doanh đối với các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học, tập trung vào nghiên cứu quy trình sản xuất sản phẩm an toàn; nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ chuyên môn và cán bộ, công chức quản lý về an toàn thực phẩm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

4. Sở Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương nghiên cứu tham mưu UBND tỉnh xây dựng và hoàn thiện bộ máy quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm phù hợp, đủ mạnh, hiệu quả và ổn định.

- Xây dựng kế hoạch chỉ tiêu biên chế và kinh phí đào tạo, đào tạo lại hàng năm cho đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm đáp ứng yêu cầu trong từng giai đoạn.

5. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương tham mưu UBND tỉnh thực hiện các cơ chế, chính sách tài chính trong lĩnh vực quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm theo quy định.

6. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp với Sở Tài chính, các ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí cho các hoạt động đảm bảo an toàn thực phẩm; tích cực huy động các nguồn tài trợ hợp pháp để đầu tư cho công tác bảo đảm an toàn thực phẩm.

7. Công an tỉnh

- Chỉ đạo các lực lượng công an, phối hợp với địa phương kiểm soát ngăn chặn việc vận chuyển tiêu thụ thực phẩm không đảm bảo vệ sinh, chất lượng kém và thực phẩm không rõ nguồn gốc trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với sở, ban, ngành liên quan phát hiện, hỗ trợ điều tra và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về vệ sinh môi trường tại các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

8. Sở Khoa học và Công nghệ

Phối hợp với các sở, ngành liên quan, rà soát các quy định thực hiện việc chứng nhận, công bố hợp chuẩn, hợp quy và các quy định liên quan đến chất lượng, tiêu chuẩn và nhãn sản phẩm thực phẩm; có chính sách khuyến khích, thúc đẩy nghiên cứu, ứng dụng khoa học trong lĩnh vực an toàn thực phẩm.

9. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Kiểm soát chặt chẽ việc cung ứng các dịch vụ ăn uống trong các trường học; xây dựng các mô hình bếp ăn đảm bảo an toàn thực phẩm ở các trường học.

- Phối hợp với Sở Y tế tổ chức tuyên truyền, giáo dục về an toàn thực phẩm trong các trường học, huy động giáo viên và học sinh tham gia tích cực công tác

bảo đảm an toàn thực phẩm; triển khai lồng ghép nội dung an toàn thực phẩm giảng dạy tại các cấp học.

10. Sở Thông tin và Truyền thông

- Phối hợp với các ngành liên quan xây dựng kế hoạch tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện nghiêm các quy định về an toàn thực phẩm.

- Phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí, phát thanh, truyền hình tổ chức tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật và những kiến thức cần thiết về an toàn thực phẩm theo hướng đa dạng để phát huy tính trung thực, đạo đức trong kinh doanh; nâng cao ý thức trách nhiệm vì cộng đồng của từng tổ chức, cá nhân; kịp thời biểu dương các tổ chức, cá nhân điển hình tiên tiến trong sản xuất chế biến, kinh doanh thực phẩm an toàn; xử lý nghiêm những cá nhân, đơn vị đưa tin sai sự thật, thiếu chính xác về an toàn thực phẩm, tác động tiêu cực đến sản xuất, kinh doanh và niềm tin của người dân.

11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

Phối hợp với các sở, ngành, đoàn thể, địa phương trong việc triển khai thực hiện Chương trình phối hợp giữa UBND tỉnh và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh về việc thực hiện vận động và giám sát bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016 - 2020.

12. UBND huyện, thị xã, thành phố

- Tăng cường chỉ đạo, quán triệt thực hiện Chi thị 08-CT/TW, Kết luận số 11-KL/TW của Ban Bí thư và Kế hoạch số 33-KH/TU của Ban thường vụ Tỉnh ủy cho đội ngũ cán bộ chủ chốt trên địa bàn.

- Chỉ đạo, quản lý và chịu trách nhiệm toàn diện về thực hiện đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn; nêu cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu địa phương, đơn vị trong việc đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn.

- Đưa các tiêu chí về an toàn thực phẩm vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo các nguồn lực cho việc thực hiện Luật an toàn thực phẩm tại địa phương.

- Chỉ đạo, kiểm tra chặt chẽ việc thực hiện các quy định pháp luật về an toàn thực phẩm, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm an toàn thực phẩm tại địa phương.

13. Đài Phát thanh, Truyền hình, Báo Sóc Trăng

Đài Phát thanh Truyền hình, Báo Sóc Trăng, Đài Truyền thanh huyện, thị xã, thành phố xây dựng chuyên mục, chuyên trang nhằm phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật, kiến thức về an toàn thực phẩm, đưa tin về các hoạt động đảm bảo an toàn thực phẩm.

14. Cơ chế triển khai, phối hợp:

a) Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh; huyện, thị xã, thành phố; xã, phường, thị trấn có trách nhiệm chỉ đạo, triển khai thực hiện Kế hoạch này.

b) Các Sở, ngành, địa phương, Mặt trận, các đoàn thể căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của mình xây dựng các đề án, kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch; định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết và báo cáo kết quả thực hiện, gửi về Sở Y tế tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 11-KL/TW ngày 19/01/2017 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 08-CT/TW ngày 21/10/2011 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với vấn đề an toàn thực phẩm trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Nơi nhận: *Lgh*

- Văn phòng Chính phủ;
- BCĐ LN TƯ về VSATTP (Bộ Y tế);
- TT. TƯ, TT. HĐND;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- UBMTTQ, các Đoàn thể tỉnh;
- Các sở, ban ngành tỉnh;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Lưu: VX, HC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Ngô Hùng